

MỤC LỤC

A. PHẦN MỞ ĐẦU	1
I/ LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:	1
1. Cơ sở lý luận:	1
2. Cơ sở thực tiễn:	2
II/ MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU:	2
III/ NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU:	2
IV/ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU:	3
1. Đối tượng nghiên cứu:.....	3
2. Phạm vi nghiên cứu:.....	3
3. Kế hoạch nghiên cứu:.....	3
VI/ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:	3
1. Phương pháp nghiên cứu lý thuyết:	3
2. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:.....	3
B. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU	4
I/ THỰC TRẠNG VỀ GIẢNG DẠY, HỌC TẬP MÔN MỸ THUẬT:	4
1. Tình hình giảng dạy của giáo viên:	4
2. Tình hình học tập của học sinh:	4
II/ Ý NGHĨA CỦA PHÂN MÔN VẼ TRANG TRÍ TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỸ THUẬT THCS:	4
III/ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH CỦA PHÂN MÔN VẼ TRANG TRÍ TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỸ THUẬT THCS:	5
1. Lý thuyết:	5
2. Thực hành:.....	5
IV/ PHƯƠNG TIỆN TRỰC QUAN VÀ PHƯƠNG PHÁP KHAI THÁC KIẾN THỨC TRÊN PHƯƠNG TIỆN TRỰC QUAN:	5
1. Các loại đồ dùng trực quan:	5
2. Lựa chọn và sử dụng đồ dùng dạy học:	6
3. Phương pháp xây dựng, truyền đạt các quy trình tiến hành bài thực hành đối với phân môn vẽ trang trí:	7
V/ MỘT SỐ GIẢI PHÁP DẠY TRANG TRÍ CỦA MÔN MỸ THUẬT THCS:	10
Bài 18. Vẽ trang trí. TRANG TRÍ HÌNH VUÔNG	15
Bài 25. Vẽ trang trí. KẼ CHỮ IN HOA NÉT ĐỀU	18
VI/ KẾT QUẢ	21
C. KẾT LUẬN - KHUYẾN NGHỊ	28
I/ KẾT LUẬN:	28
II/ KHUYẾN NGHỊ:	28

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên THCS chu kỳ III (2004 - 2007)
2. Đổi mới phương pháp dạy học ở trường THCS (*Viện khoa học giáo dục 1997*)
3. Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Mỹ thuật THCS (*Nhà xuất bản Giáo Dục Việt Nam – năm 2010*)
4. Sách giáo khoa và sách giáo viên Mỹ thuật 6, 7, 8, 9 - Tác giả Nguyễn Quốc Toàn (Nhà xuất bản giáo dục)
5. Sách giáo viên Mỹ thuật 6, 7, 8, 9 – Tác giả Nguyễn Quốc Toàn (Nhà xuất bản giáo dục)
6. Phương pháp giảng dạy Mỹ thuật – Tác giả Nguyễn Quốc Toàn (Nhà xuất bản giáo dục)
7. Màu sắc và phương pháp vẽ màu – Tác giả Duy Lãm (Nhà xuất bản Văn hóa thông tin)

A. PHẦN MỞ ĐẦU

I/ LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:

“Cái đẹp” là một yếu tố không thể thiếu trong đời sống của mỗi con người! Nó giúp cho chúng ta biết sống tốt đẹp hơn, có ích hơn cho bản thân, gia đình và xã hội. Vì vậy, môn Mỹ thuật được đưa vào giảng dạy trong trường học nhằm tạo nên những cảm nhận đúng đắn về “Cái Đẹp” cho mỗi con người từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Mặt khác giúp học sinh yêu thích, trân trọng và giữ gìn "Cái đẹp", sáng tạo nên cái đẹp và có những định hướng cho tương lai của bản thân mình. Ngoài ra còn giúp các em học những môn học khác tốt hơn.

Vậy phải giáo dục "cái đẹp" đó cho học sinh như thế nào để ngoài việc cảm thụ được "cái đẹp" các em còn có thể vận dụng sự hiểu biết của mình vào sáng tạo, tạo nên những sản phẩm theo suy nghĩ, tâm tư, tình cảm của bản thân một cách dễ dàng hơn, không bỡ ngỡ, mà theo đúng quy trình thực hiện?...

Từ những suy nghĩ trên, trong quá trình giảng dạy và qua kinh nghiệm của bản thân, tôi thấy phân môn Vẽ trang trí là một phân môn tương đối khó trong bốn phân môn của bộ môn Mỹ thuật THCS, nhất là đối với HS bậc THCS, huyện Thanh Trì nơi tôi công tác. Vì vậy tôi chọn đề tài **“Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy Mỹ thuật trong phân môn vẽ trang trí cấp THCS”** nhằm đem ý kiến của cá nhân mình góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của bộ môn này.

1. Cơ sở lý luận:

Dạy học theo phương pháp hiện đại là phương pháp lấy học sinh làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh. Với phương pháp này, trong quá trình giảng dạy, người giáo viên luôn đóng vai trò trọng tài, hướng dẫn học sinh thực tập, tự phát hiện vấn đề và tự giải quyết vấn đề. Hay nói một cách khác, mục đích chính của phương pháp dạy học hiện đại là tăng cường hoạt động tích cực, độc lập sáng tạo của học sinh trong học tập. Để đạt mục đích đó, người giáo viên trong giờ lên lớp giảng bài phải hấp dẫn, lôi cuốn được sự chú ý của học sinh, phát huy hết vai trò của người giáo viên, linh hoạt sử dụng các phương pháp dạy học khác nhau như vấn đáp, thuyết trình, khơi gợi, dẫn giải một cách hợp lý, luôn sáng tạo. Cần tăng cường sử dụng phương pháp vấn đáp gợi mở, nêu vấn đề qua hệ thống câu hỏi. Các bước lên lớp phải khoa học, sáng tạo với khối lượng kiến thức tinh giản, sâu, phù hợp với phương châm “Học mà chơi, chơi mà học”, giáo dục cho học sinh những kiến thức cơ bản về nghệ thuật, xây dựng ở các em những cảm thụ thẩm mỹ hình thành và phát triển nhân

cách cho học sinh. Cố gắng duy trì và phát huy được những đặc điểm riêng biệt tất có cá tính ở mỗi em.

2. Cơ sở thực tiễn:

Với yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học tích cực, phát huy tính làm việc hiệu quả của học sinh, người giáo viên ngoài việc khai thác **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**, hệ thống câu hỏi khoa học, những gợi ý, ví dụ cụ thể, hợp lý đối với từng đối tượng học sinh... thì giáo viên còn cần phải linh hoạt xây dựng lại hệ thống kiến thức của phân môn sao cho đồng nhất xuyên suốt từ lớp 6 đến lớp 9 để các em dễ nhớ, dễ hình dung kiến thức khi áp dụng vào bài thực hành, tạo hứng thú học tập cho các em.

Nội dung kiến thức của bộ môn là những bài trang trí cơ bản (trang trí hình vuông, hình chữ nhật, trang trí hình tròn, trang trí đường diềm...) được lặp đi lặp lại nhằm giúp các em nắm vững cách sắp xếp bố cục và phát huy tính tìm tòi, sáng tạo của học sinh. Những bài trang trí ứng dụng đều gắn liền với cuộc sống quen thuộc thường ngày rất gần gũi với các em, như: Trang trí hộp bút, trang trí trại hè, trang trí báo tường, trang trí lọ hoa, trang trí mặt nạ, trang trí túi xách.... Điều đó đã tạo sự thuận lợi cho học sinh thể hiện bài vẽ của mình và nâng cao kiến thức bộ môn.

Với thực tiễn đối tượng học sinh của trường THCS thì hầu hết các em là con cán bộ công nhân, con bộ đội và một bộ phận các em học sinh ở nông thôn sự nhận thức của các em tương đối tốt. Nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số em hộ nghèo không có điều kiện và một số em không có năng khiếu, vì vậy giáo viên cần phải biết cô lọc lại hệ thống kiến thức, giúp các em dễ dàng áp dụng những kiến thức đó là một việc hết sức cần thiết. Qua quá trình giảng dạy nhiều năm ở trường THCS, nắm bắt được tình hình thực tế trên, tôi đã có sáng kiến này và đã thực hiện rất thành công trong quá trình giảng dạy ở năm học 2016 - 2017 so với những năm trước khi chưa áp dụng sáng kiến này.

II/ MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU:

- Giúp học sinh nắm bắt được các bước vẽ nhanh, súc tích và thể hiện bài vẽ trang trí có hiệu quả.
- Tạo sự hứng thú, say mê học tập và sáng tạo của học sinh đối với môn học nói chung và phân môn vẽ trang trí nói riêng.
- Học sinh tạo ra được những sản phẩm có chất lượng, có giá trị.

III/ NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU:

- Tìm ra cách xây dựng các bước vẽ trang trí cô đọng, súc tích, dễ hiểu, dễ áp dụng vào thực hành trong phân môn vẽ trang trí xuyên suốt từ kiến thức lớp 6 đến lớp 9.

- Tìm ra cách khai thác thiết bị, **đồ dùng dạy học** một cách khoa học và hiệu quả đối với phân môn vẽ trang trí của Mỹ thuật THCS.

- Sắp xếp thời gian hợp lý cho tiết học phân môn vẽ trang trí.

IV/ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU:

1. Đối tượng nghiên cứu:

Học sinh lớp 6,7, 8, 9 trường THCS

2. Phạm vi nghiên cứu:

Sử dụng một số phương pháp giảng dạy và xây dựng các bước vẽ khoa học, súc tích trong phân môn vẽ trang trí của bộ môn Mỹ thuật ở chương trình lớp 6, 7, 8, 9 THCS.

3. Kế hoạch nghiên cứu:

Từ tháng 8 năm 2016 đến tháng 4 năm 2017

VI/ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:

1. Phương pháp nghiên cứu lý thuyết:

- Lập hệ thống câu hỏi trắc nghiệm cho đối tượng học sinh.
- Quan sát các em hoạt động thực hành để rút ra kết luận.

2. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:

- Phương pháp quan sát
- Phương pháp phân tích
- Phương pháp tổng hợp
- Phương pháp thực nghiệm giảng dạy
- Phương pháp kiểm tra đánh giá.
- Tiến hành thực hiện chuyên đề.

B. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

I/ THỰC TRẠNG VỀ GIẢNG DẠY, HỌC TẬP MÔN MỸ THUẬT:

1. Tình hình giảng dạy của giáo viên:

Là một giáo viên có kinh nghiệm nhiều năm trong nghề tôi luôn giúp học sinh có cách nhìn, cách cảm thụ về bố cục đường nét, hình mảng màu sắc đậm nhạt. Trên cơ sở đó học sinh có thể tạo ra các họa tiết, các hình trang trí, bài trang trí đẹp, đồng thời cảm thụ được vẻ đẹp của sản phẩm mỹ thuật.

Mỗi bài dạy trang trí phải bám đảm đúng kiến thức cơ bản, có trọng tâm mang đặc trưng môn học.

Biết mở rộng kiến thức trong mỗi bài dạy bằng sự hướng dẫn học sinh tìm tòi sáng tạo (tìm họa tiết, tìm bố cục, tìm màu cho hài hòa). Hướng dẫn cách làm bài trang trí và góp ý kiến từng bài cho học sinh.

2. Tình hình học tập của học sinh:

Nhìn chung các em học sinh trong trường có ý thức học tập tốt qua các bài học trang trí, học sinh có khả năng cảm thụ được vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống xung quanh bằng ngôn ngữ đặc trưng của hội họa và hình mảng, đường nét, màu sắc đậm nhạt.

Các em học sinh còn biết vận dụng vẽ trang trí vào thực tiễn cuộc sống và các môn học khác ở trường THCS.

II/ Ý NGHĨA CỦA PHÂN MÔN VẼ TRANG TRÍ TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỸ THUẬT THCS:

- Rèn luyện cho học sinh kỹ năng quan sát, nhận xét mọi vật xung quanh cuộc sống của mình

- Hiểu và thấy được vai trò của trang trí đối với cuộc sống con người

- Tìm hiểu và thấy được vẻ đẹp, giá trị vốn có trong các họa tiết trang trí của dân tộc ta.

- Luôn có ý thức làm việc khoa học, theo quy trình, luôn tìm tòi, sáng tạo trong lao động.

- Học sinh có kỹ năng vẽ trang trí phục vụ cho học tập và cuộc sống của mình, của mọi người...

- Có ý thức trân trọng văn hóa dân tộc, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa đó.

- Học sinh luôn yêu đời, yêu cuộc sống xung quanh, hứng thú học tập và có nhân cách sống tốt đẹp.

III/ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH CỦA PHÂN MÔN VẼ TRANG TRÍ TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỸ THUẬT THCS:

Chương trình Mỹ thuật THCS nói chung, phân môn vẽ trang trí nói riêng là một cấu tạo đồng tâm. Các đơn vị kiến thức được bổ sung, nâng cao dần ở từng lớp, ở mỗi cấp học, khối lớp học.

1. Lý thuyết:

Tìm hiểu về:

- Cách sắp xếp trong trang trí.
- Màu sắc và phương pháp sử dụng.
- Phương pháp vẽ trang trí, như kẻ trục đối xứng, phác thảo mảng, vẽ đậm nhạt, vẽ hoạ tiết, vẽ màu.
- Hoạ tiết, hoạ tiết dân tộc.
- Đơn giản và cách điệu.
- Chữ và kẻ chữ...

2. Thực hành:

- Trang trí cơ bản, chẳng hạn như trang trí hình vuông, hình tròn, hình chữ nhật, đường diềm...
- Trang trí ứng dụng: Như các bài trang trí thảm, trang trí khăn trải bàn, trang trí chiếc khăn để đặt lọ hoa, trang trí lọ cắm hoa, trang trí lều trại, trang trí bìa sách, trang trí bìa lịch treo tường, trang trí đầu báo tường, trang trí khẩu hiệu, vẽ biểu đồ, tập phóng tranh ảnh, trang trí hội trường...

IV/ PHƯƠNG TIỆN TRỰC QUAN VÀ PHƯƠNG PHÁP KHAI THÁC KIẾN THỨC TRÊN PHƯƠNG TIỆN TRỰC QUAN:

1. Các loại đồ dùng trực quan:

Mỹ thuật là môn học rất đa dạng, phong phú về đồ dùng dạy học nói chung và đồ dùng trực quan nói riêng. Đồ dùng trực quan được chia làm:

- **Vật thật:** Chủ yếu dành cho trang trí ứng dụng.

Mỗi bài trang trí ứng dụng đều có thể dễ dàng sưu tầm mẫu vật thật sẵn có, như khăn trải bàn, hoạ tiết dân tộc, lọ hoa, bìa sách..., là loại đồ dùng rất gần gũi với đời sống hàng ngày của học sinh. Bởi vậy giáo viên nên cố gắng cho học sinh tự sưu tầm và quan sát mẫu thật để các em khắc sâu kiến thức và hứng thú với tiết học, làm tiết dạy sinh động, đem lại hiệu quả cao.

- **Vật tượng hình:** Là các bức vẽ, hình minh hoạ, tranh ảnh, phim, video.... nhằm làm các em khắc sâu thêm kiến thức, nắm rõ quy trình thực hiện, tạo sự sinh động cho tiết học. Ngoài ra lời nói diễn cảm có hình ảnh cũng có tính trực quan, bởi nó dựng lên một hình ảnh, một khung cảnh sinh động trước người nghe.

2. Lựa chọn và sử dụng đồ dùng dạy học:

Đồ dùng dạy học là phương tiện hết sức quan trọng trong việc cung cấp kiến thức cho học sinh. Giúp học sinh lĩnh hội tri thức nhanh, nhớ lâu và hứng thú hơn. Bởi vậy mà người dạy, người học cần có sự chuẩn bị, sưu tầm trước cho tiết học phù hợp với nội dung của bài, tránh trùng lặp. Cần phân loại đồ dùng dạy học: Hình để cung cấp khái niệm, hình ảnh để phát huy khả năng suy nghĩ, phát huy năng lực sáng tạo, kích lệ tinh thần học tập. Hình minh họa để hướng dẫn học sinh phương pháp làm bài tập. Biết kết hợp đồ dùng dạy học như mẫu thật, hình ảnh, tranh vẽ... đúng lúc, phù hợp thì chất lượng bài học càng được phát huy. Biết kết hợp nhịp nhàng giữa lời giảng và động tác chỉ đồ dùng dạy học, cùng với nét vẽ nhanh minh họa trên bảng để cho sự lĩnh hội của học sinh được “đồng thời” bằng cả thị giác và thính giác. Tránh trường hợp sử dụng đồ dùng dạy học chưa có trọng tâm, chưa thực sự chú ý về tính thẩm mỹ của nó, như: chưa chọn lọc được hình mẫu đẹp về hình, về cấu trúc, màu sắc..., trình bày đồ dùng chưa khoa học, ít sử dụng kết quả học tập của học sinh làm đồ dùng dạy học.

Ví dụ: Mĩ thuật 8

Bài 4. Vẽ trang trí. TẠO DÁNG VÀ TRANG TRÍ CHẬU CẢNH

Trước tiên ta nên cho học sinh quan sát, nhận xét một số chậu cảnh thật, sau đó cho các em tham khảo các tranh ảnh về các loại chậu cảnh cũng như chức năng của chúng. Sau cùng, cho các em tham khảo một số bài vẽ của học sinh năm trước để các em khắc sâu hơn kiến thức: “thế nào là chậu cảnh” và “cách tạo dáng và trang trí chậu cảnh như thế nào” cũng như HS thấy được sự thú vị khi ta cũng có thể tự tạo ra những bài vẽ đẹp như thế. Từ đó các em có thể nhận ra cái được và cái chưa được trên từng bài vẽ, trên cơ sở đó, học sinh sáng tạo ra bài vẽ về tạo dáng và trang trí chậu cảnh của riêng mình.

Tùy bài mà ta có thể đưa ra một lúc nhiều đồ dùng dạy học để học sinh quan sát, nhận xét, đối chiếu, so sánh các hình ảnh với nhau, có cách nhìn bao quát về nội dung bài học. Có lúc, ta nên trình bày theo trình tự bài giảng để học sinh theo dõi từng vấn đề của nội dung, tránh sự phân tán tư tưởng của học sinh.

Nhưng đối với hình minh họa các bước vẽ, sau khi giới thiệu với học sinh, cho học sinh ghi xong các bước vẽ, giáo viên nên cất ngay các loại tranh ảnh, đồ dùng dạy học để tránh sự “lai căng” trong bài vẽ của học sinh, mà phải lưu ý, bắt buộc học sinh biết tự suy nghĩ, sáng tạo, tạo ra một sản phẩm mới rất riêng của mình.

Khi sử dụng đồ dùng dạy học tránh dùng những vật, tranh ảnh quá nhỏ, quá mờ làm học sinh khó quan sát, nhận xét, đối chiếu...

Khi phân tích đồ dùng dạy học nên có phong cách truyền đạt dễ hiểu, đủ thời gian để học sinh kịp quan sát, ghi nhận, tiếp thu kiến thức.

Để khai thác triệt để chức năng của đồ dùng dạy học, giáo viên nên chuẩn bị những câu hỏi sát với nội dung bài, phù hợp với đồ dùng dạy học, với từng đối tượng học sinh. Hướng dẫn học sinh rút ra các nhận xét, kết luận từ đồ dùng dạy học, chỉ ra được đâu là cái “được”, đâu là cái “chưa được” và cần phải khắc phục như thế nào...

Ở phần quan sát và nhận xét, giáo viên nên cho học sinh tự quan sát, nhận xét theo ý kiến riêng của mình nhằm phát huy tính tự tìm tòi, học hỏi của các em, khắc sâu kiến thức cho các em, sau đó giáo viên mới gợi mở thêm bằng các câu hỏi. Cuối cùng, giáo viên rút ra kết luận bằng những kinh nghiệm sư phạm của mình, từ đó học sinh có thể nhận ra cái sai, cái đúng trong kiến thức của bản thân.

Hiện nay, giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học chủ yếu dựa vào hai nguồn cung cấp:

+ ***Đồ dùng do nhà nước sản xuất và cung cấp***: Chủ yếu là tranh ảnh.

Nhưng nguồn cung cấp này chưa đầy đủ. Với thực trạng hiện nay ở trường **THCS** đồ dùng dạy học cho bộ môn còn hạn chế, giáo viên và học sinh vẫn phải tự làm. Đó là điều rất hạn chế cho việc dạy và học ở bộ môn Mỹ thuật.

+ ***Đồ dùng do giáo viên và học sinh tự sưu tầm, sáng tạo***.

Đây là loại đồ dùng có vai trò hết sức quan trọng trong vấn đề dạy và học. Bởi trong quá trình sưu tầm, sáng tạo đồ dùng học sinh đã phần nào nắm bắt kiến thức, phát hiện những cái đẹp, cái hay, cái mới lạ trong cuộc sống và có những hiểu biết đúng đắn về sự phong phú của thế giới cũng như biết trân trọng những giá trị của cái đẹp trong cuộc sống.

Ở đồ dùng tự làm, giáo viên phải biết tìm tòi, sáng tạo những đồ dùng mỹ thuật, mang tính khác biệt nhưng vẫn đảm bảo chất lượng và đảm bảo sự thẩm mỹ, như làm đồ dùng dạy học đa năng, khai thác kiến thức cho nhiều bài... sẽ gây hứng thú cho học sinh trong tiết học.

3. Phương pháp xây dựng, truyền đạt các quy trình tiến hành bài thực hành đối với phân môn vẽ trang trí:

Ngoài những phương pháp dạy học mới theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, việc giáo viên truyền đạt kiến thức cho học sinh là một phương pháp hết sức quan trọng để các em rèn luyện kỹ năng thực hành của mình. Nếu giáo viên hướng dẫn trình tự các bước vẽ sơ sai, thiếu hoặc sai kiến thức thì bài vẽ của học sinh sẽ thiếu sự cân đối về bố cục, sai lệch về hình mảng, đường nét... Do đó, giáo viên cần nghiên cứu kỹ bài, xây dựng các bước vẽ theo một hệ

thống nhất định, cô đọng, súc tích, có liên quan, thống nhất chung từ kiến thức của chương trình lớp 6 đến lớp 9. Ở phần này, giáo viên có thể dành nhiều thời gian hơn để hướng dẫn cụ thể, kỹ bài, không bắt buộc cứ phải phân lý thuyết từ 15 đến 20 phút, phần thực hành từ 25 đến 30 phút. Phần thực hành giáo viên có thể cho học sinh về nhà tự làm, bởi học sinh đã nắm vững kiến thức thì việc thể hiện bài rất dễ dàng và gây hứng thú làm bài cho học sinh.

Để ví dụ cho ý kiến trên, tôi xin giới thiệu một số cách xây dựng hệ thống theo quy trình các bước vẽ cho phân môn vẽ trang trí như sau:

✎ Ví dụ: Mỹ thuật 6

Bài 14: Vẽ trang trí. TRANG TRÍ ĐƯỜNG DIỀM

Ở bài này SGK cung cấp kiến thức còn chung chung, chưa phù hợp với đối tượng nhận thức của học sinh, giáo viên không nên máy móc đi các bước vẽ giống SGK, mà từ những kiến thức trong SGK giáo viên xây dựng lại trình tự các bước vẽ phù hợp hơn, cô đọng, súc tích hơn giúp học sinh dễ nắm bắt và nhớ kiến thức được lâu hơn và dễ dàng hơn.

Trước khi hướng dẫn học sinh cách trang trí một đường diềm đơn giản, ta nên chú ý học sinh hai từ "đơn giản", bởi ta chỉ vẽ một bài đơn giản, mang tính tượng trưng, chứ không phải một bài đi sâu, phức tạp, do các em mới tập làm quen với bài vẽ trang trí của đầu cấp.

Ở bước 1: Ta không nên cho học sinh ghi "kẻ 2 đường thẳng song song" mà xây dựng kiến thức là "kẻ 2 đường song song", bởi 2 đường song song này có thể là đường cong hay đường tròn chứ không bó buộc trong 2 đường thẳng, không khéo học sinh lại nhận thức là đường diềm chỉ có giới hạn trong 2 đường thẳng song song.

Ở bước 2, sách giáo khoa ghi: "Chia khoảng để vẽ họa tiết nhắc lại hoặc xen kẽ". Thực ra phần họa tiết ta đã cho học sinh quan sát ở mục I của bước vẽ, ta chỉ nên cho học sinh ghi "Chia đều các khoảng cách để vẽ họa tiết" rồi lưu ý thêm cho học sinh dùng họa tiết nhắc lại, họa tiết xen kẽ thì ta nên chia khoảng cách thế nào.

Ở bước 3, sách giáo khoa ghi: "Vẽ họa tiết cho đều vào các mảng hình", ta nên ghi: "Vẽ họa tiết". Câu từ trở nên vừa cô đọng, dễ hiểu, dễ nhớ mà vẫn đảm bảo nội dung để học sinh có thể vận dụng quá trình thực hành bài, vừa thống nhất chung đặc điểm của phân môn vẽ trang trí từ lớp 6 đến lớp 9.

Ở bước 4, sách giáo khoa ghi: "Lựa chọn màu sắc", ta xây dựng lại: "Vẽ màu", còn "lựa chọn" thì ta lưu ý cách lựa chọn màu cho học sinh dựa trên những bài mẫu tham khảo.

Như vậy xây dựng các bước vẽ cô đọng, súc tích giúp học sinh nhớ lâu kiến thức, nó liên quan đến tất cả các kiến thức chung kéo dài từ lớp 6 đến lớp 9, học sinh dễ dàng ứng dụng các bài học tiếp theo.

✎ Ví dụ: Mĩ thuật 8

Bài 4. Vẽ trang trí. **TẠO DÁNG VÀ TRANG TRÍ CHẬU CẢNH.**

Hầu hết các tiết dạy của một số đồng nghiệp, tôi bắt gặp cách xây dựng quá trình vẽ dựa hoàn toàn vào sách giáo khoa, như vậy nó chưa phát huy hết tính sáng tạo của giáo viên và tính khoa học của từng bước vẽ.

Mục II: Tạo dáng và trang trí chậu cảnh:

Phần 1 ta ghi là "Tạo dáng" thì bắt buộc phần 2 ta ghi là "Trang trí", như vậy nó mới logic và khoa học hơn.

Ở phần 1: Tạo dáng

Bước 1 ta ghi: "Phác khung hình và kẻ trục", bước 2: Tìm tỉ lệ các bộ phận của chậu (thật ra chỉ cần ghi ngắn gọn "Tìm tỉ lệ các bộ phận" là đủ), thì không thể thiếu bước 3 là: "Vẽ phác nét chính" và bước 4 là: "Vẽ chi tiết". Đó là kiến thức chung chạy suốt trong chương trình của phân môn vẽ trang trí từ lớp 6 đến lớp 9, nó giúp bài vẽ chuẩn xác về nét, hình, dễ chỉnh sửa cho bài được cân xứng, đây là bước hết sức quan trọng cho phân môn vẽ trang trí. Sau khi hoàn thiện 4 bước trên ta mới qua được phần 2: "Trang trí".

Phần 2: Trang trí

Ở bước 1: Ta chỉ nên ghi ngắn gọn: "Phác mảng họa tiết", bước 2: "Vẽ họa tiết", bước 3: "Vẽ màu". Như thế đã đầy đủ nội dung, mà súc tích ngắn gọn, tránh ghi tràn lan, phân tán, thiếu trọng tâm mà không ứng dụng chung cho đặc thù của phân môn vẽ trang trí.

✎ Ví dụ: Mĩ thuật 8

Bài 15. Vẽ trang trí. **TẠO DÁNG VÀ TRANG TRÍ MẶT NẠ.**

Theo như sách giáo khoa, mục II là: "Tạo dáng và trang trí mặt nạ", thì đáng lẽ ra phần 1 phải là "Tạo dáng", phần 2 là "Trang trí", bước 3: "Vẽ màu", nhưng sách giáo khoa lại không đi các bước trình tự như trên, làm cho các bước vẽ không dễ khắc sâu vào trí nhớ của học sinh. Bởi vậy, sự sáng tạo, xây dựng các bước vẽ là hết sức quan trọng đối với người dạy.

Theo ý kiến của riêng tôi: ta nên xây dựng quy trình các bước vẽ như sau:

II. Tạo dáng và trang trí mặt nạ:

1. Tạo dáng:

- + Bước 1: Vẽ hình dáng chung.
- + Bước 2: Kẻ trục, vẽ phác hình.
- + Bước 3: Vẽ chi tiết.

2. Trang trí:

- + Bước 1: Phác mảng hình trang trí.
- + Bước 2: Vẽ hình.
- + Bước 3: Vẽ màu.



Từ những kiến thức cho học sinh ghi trên kết hợp với lời giảng, giáo viên minh họa nhanh lên bảng qua từng bước sẽ tạo sự hứng thú và dễ dàng lĩnh hội kiến thức của học sinh. Tuy các bước vẽ ngắn gọn nhưng đảm bảo được đầy đủ nội dung, trọng tâm của bài vẽ.

V/ MỘT SỐ GIẢI PHÁP DẠY TRANG TRÍ CỦA MÔN MỸ THUẬT THCS:

➤ Giải pháp 1:

Bài 29 – Vẽ trang trí. **TRANG TRÍ ĐẦU BÁO TƯỜNG**

Nội dung bài dạy:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG GHI BẢNG
<p style="text-align: center;"><u>Hoạt động 1</u> (10 phút)</p> <p>Hướng dẫn học sinh quan sát và nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV Chiếu slide: Giới thiệu một số mẫu tờ báo <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;">   </div> <p>? Mỗi loại báo có hình thức trang trí như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - HSTL – GV nhận xét: <ul style="list-style-type: none"> + Báo nhân dân, báo quân đội...: trình bày trang nghiêm + Báo hoa học trò, nhi đồng...: trình bày và trang trí vui, phù hợp với lứa tuổi. - GV chiếu slide: Chiếu một số đầu báo hướng dẫn HS quan sát về cấu tạo tờ báo 	<p>I. Quan sát, nhận xét:</p> <p>1. Khái niệm:</p>

tường và hình thức trang trí



?. Báo tường là gì?

- HSTL:
- GV nhận xét và kết luận

- GV chiếu slide 3: Hình ảnh của một số đầu báo tường có cách trình bày và nội dung khác nhau cho học sinh quan sát.



- GV phân tích về đầu báo tường :
 - + Cấu tạo, kích thước
 - + Cách trình bày
 - + Màu sắc
 - + Hình ảnh minh họa
 - + Nội dung của báo tường thường chỉ tập trung vào một chủ đề cụ thể.

Báo tường là báo dùng để treo tường hoặc dán trên tường của một đơn vị, cơ quan, nhà máy, trường học... của đơn vị hay cơ sở đó.

2. Nội dung của đầu báo:

- GV nêu yêu cầu của bài học: chỉ tìm hiểu về đầu báo
- GV chiếu slide: Hường dẫn học sinh quan sát đầu báo tường được thiết kế trên phần mềm Photoshop.



- GV đặt câu hỏi tìm hiểu:
 - ? Đầu báo gồm có mấy phần?
(Phần chữ và phần hình)
 - ? Phần chữ gồm có phần nào?
 - ? Chữ đầu báo được trình bày như thế nào?
(Chữ nào nhỏ, chữ nào to?).
 - ? Sử dụng kiểu chữ như thế nào?
 - ? Phần hình có những hình ảnh nào?
 - ? Vị trí của hình minh họa đặt ở đâu?
 - ? Màu sắc của đầu báo tường được thể hiện như thế nào?

- GV nhận xét, bổ sung và phân tích trên hình ảnh:

Hình ảnh minh họa thường đi đôi với nội dung của báo vì chúng bổ trợ cho nhau, hình ảnh tôn lên ý nghĩa của ngày kỉ niệm, dòng chữ khẳng định nội dung của hình ảnh.

- GV chiếu slide một số hình ảnh về đầu báo tường

- Đầu báo thường có: Phần chữ và phần hình

- Phần chữ: Tên tờ báo, tên đơn vị, số báo, ngày, tháng, năm...

- Phần hình: Biểu trưng, huy hiệu đoàn, huy hiệu đội, hoa, lá...

- Màu sắc thường thể hiện tươi sáng, vui vẻ... hoặc trang nghiêm, tự hào....



- GV kết luận nội dung phần I.

Hoạt động 2: (7 phút)

Hướng dẫn học sinh cách trang trí:

? Có những ngày lễ lớn nào trong năm để có thể làm chủ đề cho trang trí báo tường? Nêu ý nghĩa của những ngày đó?

- HSTL: ngày 20 tháng 11, ngày 15 tháng 5, ngày 19 tháng 5, ngày 30 tháng 4...

- GV yêu cầu học sinh nhắc lại các bước vẽ trong phân môn trang trí.

- GV hướng dẫn minh họa bảng kết hợp phân tích các bước vẽ.

- GV hướng dẫn minh họa đầu báo có nội dung ngày Nhà giáo Việt Nam: “Hoa điểm 10”

- Trước khi phác các mảng cần chọn cho mình một nội dung của tên báo sau đó lần lượt phác các mảng hình, mảng chữ: Tên báo, tên đơn vị, ngày kỉ niệm hoặc số báo...

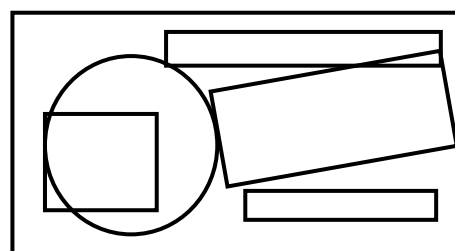
- GV đặt câu hỏi:

?. Trên đầu báo tường kiểu chữ được thể hiện như thế nào?

* GV lưu ý cho HS:

II. Cách trang trí:

Bước 1: Vẽ phác bố cục (mảng chữ, mảng hình)



Bước 2: Vẽ phác chữ và hình.



Bước 3: Vẽ chi tiết.

- Dựa vào các mảng hình và mảng chữ vừa phác để xác định kiểu chữ, kiểu hình sao cho phù hợp.

- Hình minh họa và chữ viết phải hài hoà bổ sung cho nhau bởi hình ảnh nói lên nội dung của báo còn ngược lại chữ khẳng định nội dung đầu báo.

- Phác các mảng hình và chữ sao cho cân đối, tên tiêu đề đầu báo thường to, rõ.

- Màu sắc:

+ Đầu của tờ báo cần phải nổi bật, đẹp, hài hòa, lôi cuốn người xem.

+ Màu sắc của chữ cần phải rõ.

+ Màu của hình minh họa cần nổi rõ phần chữ (tránh lờ lợt, nhiều màu vụn vặt, thiếu trang nhã)

+ Chú ý màu của chữ và màu của hình ảnh không nên dùng tông màu giống nhau, cũng không nên sử dụng những tông màu quá cách biệt nhau.

- GV giới thiệu thêm cũng cùng một tên đầu báo đó có thể sắp xếp bố cục khác và tô màu khác nhau.

- GV cho HS quan sát một số tờ báo tường của học sinh năm trước để củng cố nội dung bài:



Bước 4: Vẽ màu.





Hoạt động 3 (20 phút)

Hướng dẫn HS làm bài:

- GV nêu yêu cầu bài tập: Hoàn thành vẽ màu.
- GV gợi ý thêm một số ngày lễ lớn trong năm: 8/3, 26/3, 27/7, 22/12...
- Trong khi HS làm bài GV theo dõi, hướng dẫn học sinh cách sắp xếp bố cục, vị trí của mảng chữ, hình minh họa, cách thể hiện màu...

III. Luyện tập:

Em hãy trang trí một đầu báo tường của lớp, của trường em.

(Nội dung, màu sắc, kích thước tự chọn)

➤ **Giải pháp 2:**

Bài 18. Vẽ trang trí. TRANG TRÍ HÌNH VUÔNG

Nội dung bài dạy:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	NỘI DUNG GHI BẢNG
<p><u>Hoạt động 1:</u> (8 phút)</p> <p>Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho học sinh quan sát một số hình trang trí ứng dụng (Khăn, gạch hoa, khay..và một số bài trang trí cơ bản) để học sinh thấy được sự khác nhau giữa trang trí ứng dụng và trang trí cơ bản. 	<p>I. Quan sát và nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức trang trí: Trang trí đối xứng và trang trí hình vuông không đều.



- GV gợi mở học sinh suy nghĩ:
 - ? Có mấy hình thức trang trí?
 - ? Hình ảnh chính thường nằm ở đâu?
 - ? Hình và màu sắc như thế nào?
 - ? Các hoạ tiết ở các góc tỷ lệ hình và màu sắc như thế nào?
- GV kết luận: Trang trí hình vuông cơ bản cần kẻ các trục đối xứng để vẽ hoạ tiết và tô màu cho đều.

Hoạt động 2: (9 phút)

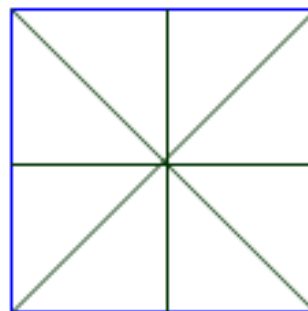
Hướng dẫn học sinh cách trang trí hình vuông cơ bản:

- GV yêu cầu HS nêu lại các bước trang trí .
- GV minh họa lên bảng các bước vẽ trang trí hình vuông kết hợp phân tích

- Hình ảnh chính thường nằm ở giữa.
- Màu sắc tươi sáng, rõ trọng tâm.
- Hoạ tiết ở các góc thường bằng nhau và giống nhau về hình và màu.

II. Cách trang trí hình vuông:

Bước 1: Kẻ hình vuông. Kẻ các trục đối xứng



- Có nhiều cách phân mảng họa tiết. Có thể mảng hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn...

- Họa tiết có thể sử dụng hình hoa lá, chim muông, hoặc có thể dùng các hình hình học...
- Chú ý sắp xếp họa tiết sao cho thống nhất về tỉ lệ và vị trí sắp xếp...

- GV nhấn mạnh:

+ Chú ý khi vẽ màu cần áp dụng quy luật về màu sắc mà chúng ta đã tìm hiểu ở bài 6.

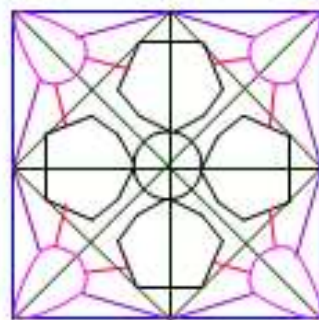
+ Có thể dùng những màu nóng, lạnh hay trầm tùy vào cảm nhận của em.

+ Chú ý ba độ: đậm, đậm vừa và nhạt.

+ Nên xen kẽ giữa cặp màu trung gian với cặp màu tương phản, màu bổ túc đặt cạnh nhau....

- GV cho HS quan sát một số bài vẽ trang trí hình vuông và thảo luận nhanh theo nhóm nhỏ (cặp đôi) về: họa tiết, cách sắp xếp họa tiết, nét vẽ, màu sắc... nhằm củng cố thêm cách vẽ và gây hứng thú học tập cho học sinh:

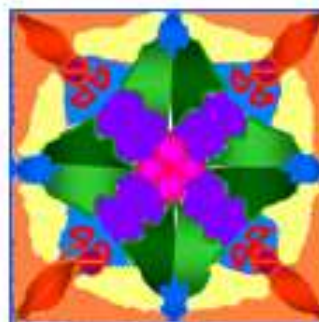
Bước 2: Phác mảng họa tiết



Bước 3: Vẽ họa tiết



Bước 4: Vẽ màu





- HS thảo luận nhanh trong 2 phút rồi trả lời
- GV bổ sung ý kiến

Hoạt động 3: (20 phút)

Hướng dẫn học sinh làm bài:

- GV phô tô sẵn một số bố cục và chia lớp ra thành nhiều nhóm, mỗi nhóm 3-4 em và hướng dẫn cho học sinh tìm họa tiết và tô màu.
- HS làm bài theo hướng dẫn của GV
- GV quan sát HS làm bài.
- GV lưu ý HS nên sử dụng từ 4-5 màu, không nên sử dụng quá nhiều màu.

III. Bài tập:

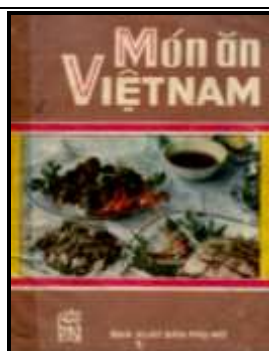
Em hãy trang trí một hình vuông theo nhóm của mình (Nên sử dụng từ 4 – 5 màu)

➤ **Giải pháp 3:**

Bài 25. Vẽ trang trí. **KẺ CHỮ IN HOA NÉT ĐỀU**

Nội dung bài dạy:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung ghi bảng
<p style="text-align: center;"><u>Hoạt động 1</u></p> <p>Hướng dẫn học sinh quan sát nhận xét:</p> <p>?. Chữ tiếng Việt có nguồn gốc từ đâu?</p> <p>?. Chữ có ý nghĩa gì đối với cuộc sống của chúng ta?</p> <p>?. Em thường thấy chữ được trang trí ở đâu? (Sách, báo, đồ vật, các câu khẩu hiệu...)</p> <p>?. Có những kiểu chữ nào dùng thông dụng nhất?</p> <p>- GV cho HS xem một số đồ vật được trang trí chữ</p>	<p>I. Đặc điểm chữ in hoa nét đều:</p>



RA SỨC THI ĐUA HỌC TẬP TỐT

- Giáo viên cho học sinh xem chữ in hoa nét đều:

**A B C D Đ E G H I
K L M N O P Q R
S T U V X Y
1 2 3 4 5 6 7 8 9 0**

?. Hãy cho biết đặc điểm của chữ in hoa nét đều?

?. Hãy cho biết kiểu chữ nào chỉ có nét thẳng, chỉ có nét cong, chữ nào vừa có nét thẳng vừa có cong?

- GV cho HS quan sát câu **“NHA MAY CO KHI GIA LAM”**

?. Bác Hồ đã đọc câu này như thế nào khi câu này không có dấu?

- Bác đã phân tích và dặn dò chúng ta phải biết giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, cần có dấu để nội dung của câu không thay đổi...

?. Em sử dụng tiếng Việt như thế nào để giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt?

- Có các nét đều bằng nhau.

- Phân loại chữ:

+ Chữ chỉ có nét thẳng: A, H, T, K, L, N, M...

+ Chữ chỉ có nét cong: O, Q, C, S...

+ Chữ vừa có nét cong vừa có nét thẳng: D, B, R, P, G...

(Không pha trộn tiếng, không nói lẫn tiếng nước ngoài với tiếng Việt, phát âm, ghi đúng chính tả...)

Hoạt động 2.

Hướng dẫn học sinh cách vẽ:

- Giáo viên hướng dẫn học sinh cách sắp xếp dòng chữ:

+ Cho vài câu khẩu hiệu ví dụ và cho HS tự ngắt dòng sao cho hợp lý: “Dù khó khăn đến đâu cũng cố gắng thi đua dạy tốt, học tốt”. Có thể cho HS ngắt thành 2 dòng, 3 dòng...

- Cho HS tự nêu các bước sắp xếp dòng chữ và kẻ chữ theo ý các em, sau đó GV hướng dẫn cách sắp xếp và kẻ chữ:

+ Ước lượng chiều cao, chiều dài của dòng chữ để có thể sắp xếp 1 hoặc 2, 3 dòng cho hợp với khổ giấy và phù hợp với nội dung dòng chữ.

+ Chú ý độ rộng hẹp của của chữ và con chữ.

+ Chữ giống nhau phải kẻ giống nhau.

+ Chữ phải có dấu.

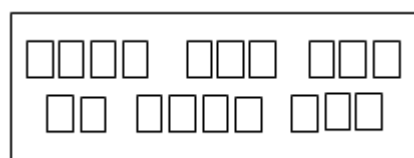
- Giáo viên vẽ minh họa lên bảng cho học sinh nắm vững các bước vẽ.

- GV cho HS quan sát một số bài kẻ chữ của HS năm trước để HS tham khảo.

II. Cách sắp xếp và kẻ một dòng chữ:

Bước 1: Ước lượng chiều dài, chiều cao của dòng chữ để có thể sắp xếp dòng chữ

Bước 2. Chia khoảng cách giữa các chữ, giữa các con chữ



Bước 3. Kẻ chữ và vẽ màu.

**ĐOÀN KẾT TỐT
KỶ LUẬT TỐT**



Hoạt động 3.

Hướng dẫn học sinh làm bài:

- Giáo viên qua sát học sinh làm bài đồng thời hướng dẫn học sinh cách ước lượng chiều cao, chiều dài và tỉ lệ của các con chữ.
- Hướng dẫn học sinh cách tô màu chữ và nền chữ.

III. Thực hành:

- Em hãy kẻ dòng chữ "Học tập tốt, lao động tốt"
- Thể hiện trên giấy A4
 - Vẽ màu tùy chọn

VI/ KẾT QUẢ

Phương pháp xây dựng, truyền đạt các quá trình tiến hành bài thực hành là một vấn đề hết sức quan trọng cần được quan tâm đặc biệt đối với phân môn vẽ trang trí nói riêng, với môn Mỹ thuật nói chung. Phương pháp này ngoài việc giúp giáo viên có sự đầu tư, quan tâm sáng tạo hơn đối với bài dạy, nó còn giúp học sinh dễ dàng lĩnh hội kiến thức nhanh chóng, nhớ lâu và ứng dụng vào các bài thực hành có kết quả cao trong cách xây dựng bố cục, cân đối về mảng, đường nét, họa tiết...

Bên cạnh việc xây dựng các bước vẽ logic, khoa học, qua kinh nghiệm nhiều năm giảng dạy, qua dự giờ, trao đổi với đồng nghiệp, tôi thấy rằng những tiết dạy nào giáo viên sử dụng **Đồ dùng dạy học** hợp lý, phong phú, có sự sáng tạo, sử dụng đúng phương pháp thì tiết dạy rất sinh động, giúp học sinh hứng thú học tập, lĩnh hội kiến thức nhanh, nhớ lâu. Kỹ năng thực hành rất thành thạo, sáng tạo.

Kết quả đạt được của năm 2014 – 2015:

Khối	Số học sinh	Chưa đạt yêu cầu		Đạt yêu cầu	
		Số lượng	Phần trăm (%)	Số lượng	Phần trăm (%)
Khối 6	290	2	0.7%	288	99.3%
Khối 7	290	0	0%	290	100%
Khối 8	202	0	0%	202	100%
Khối 9	141	0	0%	141	100%

* Sau khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm này của mình, tôi đã thu được nhiều thành quả lớn. Điều đó được thể hiện qua bài vẽ của HS và kết quả kiểm tra học kỳ 1 năm học 2015 - 2016, cụ thể như sau:

Khối	Số học sinh	Chưa đạt yêu cầu		Đạt yêu cầu	
		Số lượng	Phần trăm (%)	Số lượng	Phần trăm (%)
Khối 6	292	0	100%	292	100%
Khối 7	292	0	100%	292	100%
Khối 8	302	0	100%	302	100%
Khối 9	202	0	100%	202	100%

* Học sinh Nguyễn Thảo Hoa – lớp 8A2 thi vẽ tranh đề tài “Vì môi trường học tập an toàn” đạt giải cấp thành phố.

*** Phân tích dữ liệu:**

Như vậy, sau khi dùng các biện pháp giảng dạy trong sáng kiến tôi thấy học sinh của mình yêu mến môn học hơn, vẽ tranh hào hứng hơn, có thái độ học tập tích cực, chủ động hơn rất nhiều. Hầu hết các em đã yêu mến môn học, nắm kỹ được các bước vẽ trang trí và thích thú với **Đồ dùng dạy học** mà GV đã sử dụng trong tiết dạy của mình.

* Một số bài vẽ của HS trong **năm học 2014 đến năm 2016:**



Bùi Ngọc Anh – Lớp 6A1



Vũ Hồng Đức – Lớp 7A1



Tống Khánh Ly – Lớp 7A2



Lã Thúy Hồng – Lớp 7A5



Nguyễn Ngọc Trâm – Lớp 8A1



Nguyễn Thị Tiên – Lớp 8A2



Nguyễn Thúy Hà – Lớp 8A1



Nguyễn Sỹ Hoàng Tùng – Lớp 8A3



Nguyễn Thùy Vy – Lớp 8A1



Nguyễn Thị Tiên – Lớp 8A2

C. KẾT LUẬN - KHUYẾN NGHỊ

I/ KẾT LUẬN:

Đối với người giáo viên, sự đánh giá của thành công khi đứng trên bục giảng là làm sao có thể truyền đạt được hết kiến thức cho học sinh, giúp các em lĩnh hội kiến thức một cách dễ dàng, nhanh chóng, ghi nhớ lâu và ứng dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống. Vì thế người giáo viên không ngừng tìm tòi, học hỏi, lĩnh hội kiến thức từ đồng nghiệp, từ tư liệu, tranh ảnh để nâng cao kỹ năng giáo dục của mình, sáng tạo cái mới, cái khoa học để làm sinh động, chất lượng đối với tiết dạy, đem lại thành công cho chuyên môn.

Với bản thân tôi, là một người giáo viên, tôi cũng không ngừng học, hỏi suu tầm nhiều nguồn tư liệu, làm giàu thêm kiến thức cho chuyên môn.

Từ đó, tôi rút ra được một số kinh nghiệm qua sự giảng dạy của mình. Rất mong sự góp ý, nhận xét của quý thầy, cô và bạn bè đồng nghiệp để đề tài của tôi được hoàn thiện hơn.

II/ KHUYẾN NGHỊ:

➤ *Đối với Học sinh*

- Cần nắm chắc kiến thức.
- Biết cách vẽ một bài trang trí theo các bước tiến hành.
- Học sinh yêu thích môn học, yêu thích việc trang trí các đồ vật và các hình cơ bản. Cảm nhận được vai trò quan trọng của nghệ thuật trang trí trong cuộc sống.

➤ *Đối với Giáo viên:*

- Nắm chắc nội dung từng bài để sử dụng phương pháp vẽ tranh hợp lý.
- Xác định những kiến thức cũ mà học sinh đã biết trong quá trình học ở cấp trung học để giúp các em nhận thức nhanh các kiến thức mới.
- Luôn tham gia đầy đủ các lớp học bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn do huyện và sở tổ chức.

➤ *Đối với Nhà trường:*

- Tạo điều kiện tăng cường tài liệu tham khảo, tranh ảnh,...
- Tổ chức thăm quan ngoại khóa vẽ ngoài trời nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy.

➤ *Đối với Bộ Giáo dục:*

- Bộ Giáo dục, những người làm sách giáo khoa nên có bộ sách phù hợp với học sinh.

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2017